TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHỤNG HIỆP** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/DS-ST
Ngày: 20/4/2023
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Điện

2. Ông Nguyễn Thành Quyến

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 301/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 03 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn K, sinh năm: 1962; Địa chỉ: ấp Ba, xã Thạnh H, huyện P, tỉnh H (có mặt)

Bị đơn: Bà Dư Thị Hoàng L, sinh năm: 1962; Địa chỉ: ấp Tư, xã Thạnh H, huyện P, tỉnh H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/12/2022, các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà nguyên đơn ông Lê Văn K trình bày:

Vào ngày 25/01/2018 ông Lê Văn K có cho bà Dư Thị Hoàng L vay 03 chỉ vàng 24K và số tiền 28.000.000 đồng, có làm biên nhận, không nói thời hạn trả nợ và không tính lãi. Đến ngày 11/05/2019 bà L có làm tờ cam kết trả số nợ trên cho ông K, nhưng bà L chỉ trả được 03 chỉ vàng 24K còn lại số nợ 28.000.000 đồng thì

đến nay vẫn không rả cho ông K, mặc dù ông K đã rất nhiều lần yêu cầu bà L trả số tiền trên, nhưng bà L vẫn không trả.

Nay ông Lê Văn K vẫn giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện, cụ thể là yêu cầu bà Dư Thị Hoàng L trả số tiền 28.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi đến tại thời điểm xét xử, chỉ yêu cầu lãi suất phát sinh trong quá trình Thi hành án.

Bị đơn bà Dư Thị Hoàng L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp phát biểu quan điểm:

Về phần thủ tục từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự tố tụng. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng là chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 464, 465, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Văn K yêu cầu bị đơn bà Dư Thị Hoàng L trả số tiền vay 28.000.000 đồng.

Về án phí: Bị đơn bà Dư Thị Hoàng L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật đối với yêu cầu của nguyên đơn được Toà án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: bị đơn bà Dư Thị Hoàng L đã được Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng, kèm theo đơn khởi kiện ông Lê Văn K đã cung cấp được tờ cam kết trả nợ ngày 11/5/2019 của bà Dư Thị Hoàng L bản chính, cụ thể: bà L cam kết từ tháng 5/2019 âl đến tháng 7/2019 âl sẽ trả cho ông K 03 chỉ vàng 24K; đối với số tiền 28.000.000 đồng từ tháng 8/2019 âl, cứ 01 tháng bà L trả cho ông K 2.000.000 đồng cho đến khi tất nợ. Tuy nhiên bà L chỉ trả cho ông K 03 chỉ vàng 24K còn số tiền 28.000.000 đồng thì không trả cho ông K đúng như cam kết. Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Dư Thị Hoàng L đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Qua đó có cơ sở xác định bà Dư Thị Hoàng L còn nợ ông Lê Văn K số tiền 28.000.000 đồng.

[3] Từ những nhận định nêu trên, nên Hội đồng xét xử có căn cứ buộc bà Dư Thị Hoàng L có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn K số tiền 28.000.000 đồng, theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, vì ông K là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên đã được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 469 Bộ luật dân sự 2015; Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn K về việc yêu cầu bà Dư Thị Hoàng L trả số nợ vay.

Buộc bà Dư Thị Hoàng L có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn K số tiền 28.000.000 đồng (hai mươi tám triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: bà Dư Thị Hoàng L phải nộp là 1.400.000 đồng.

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND h. Phụng Hiệp;
- THA h. Phụng Hiệp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Tiến Dũng